

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 17/8/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hiền và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17/8/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST - HS ngày 30/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST - HS ngày 03/8/2021 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị bắt tạm giữ, tạm giam: Thôn x, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Dương Văn N (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 21/4/2010, TAND huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 10/02/2012, TAND huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 04/9/2013, TAND huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 10/5/2016, TAND huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 30/10/2018, TAND huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 với tình tiết tăng nặng trách nhiệm “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 09/6/2004, TAND huyện L xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 17/10/2006, bị đưa vào cơ sở giáo dục trong

thời hạn 02 năm theo Quyết định số 1043/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam. Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện L bắt, tạm giữ từ ngày 04/3/2021, chuyển tạm giam từ ngày 13/3/2021, hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam theo Quyết định Thi hành án số 77/2021/QĐ-CA ngày 03/8/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

* **Bị hại:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

* **Người làm chứng:** Ông Lê Tiến D. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen và biết bà Trần Thị H ở một mình, làm nghề bán hàng ăn đêm nên tối ngày 24/02/2021 khi thấy bà H đang bán hàng ăn tại thị trấn V, huyện L thì bị cáo Dương Văn H nảy sinh ý định đến nhà bà H ở thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 00 giờ ngày 25/02/2021, H đi xe đạp một mình đến nhà bà H rồi dựng xe cạnh tường bao khu vực sau nhà tắm và trèo qua tường vào gian bếp và gian nhà ngang lấy 01 bình ga màu xanh, 01 máy bơm nước rồi mang ra để ở khu vực giữa nhà tắm và tường bao. Sau đó H lấy ở lán cạnh gian bếp 01 thanh kim loại và 01 mảnh gỗ nhỏ cạy cửa gian nhà chính rồi đi vào tháo chiếc tivi nhãn hiệu Sony màn hình 55 inch gắn trên tường bên trái gian nhà chính và lấy chiếc điều khiển tivi ở trên bàn thờ bê ra khu vực giữa nhà tắm và tường bao. Bị cáo dùng tay nâng tivi qua tường thả xuống nền đường bên ngoài rồi trèo ra ngoài, để tivi và điều khiển lên sau xe đạp và dắt đi về gian nhà bỏ hoang gần bờ sông Châu Giang để tivi và điều khiển ở đó. Bị cáo quay lại nhà bà H tiếp tục trèo tường vào bên trong bê bình ga và máy bơm nước ra ngoài, để lên sau xe đạp dắt đến chỗ nhà hoang đã để tivi nhưng do thấy có người đi bộ gần đó, sợ bị phát hiện nên H đã ném bình ga và máy bơm xuống sông Châu Giang. Bị cáo đi đến nhà hoang buộc tivi và điều khiển vào sau xe đạp chở đến nhà ông Lê Tiến D ở thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; bán cho ông D được 7.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết số tiền này.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo về việc bị mất trộm của bà Trần Thị H; ngày 03/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ 01 thanh kim loại có chiều dài 76 cm, hình lục giác, đường kính 2,5cm, một đầu dẹt có chiều dài là 5,6 cm; bề mặt thanh kim loại đã bị hoen gỉ.

Ngày 04/3/2021, bị cáo H bị Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Hà Nam bắt về hành vi trộm cắp tài sản ngày 14/02/2021 tại thôn x, xã N, huyện L. Quá trình điều tra, H khai nhận ngày 25/02/2021 đã trộm cắp 01 chiếc tivi và 01 điều khiển tivi của bà H ở xã B, huyện Bc sau đó đem bán ông Lê Tiến D. Ông D đã tự nguyện mang giao nộp chiếc tivi và điều khiển tivi nêu trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện L để phục vụ công tác điều tra, giải quyết vụ án. Ngày 16/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện L có văn bản số 37/CV gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện B với nội dung thông báo để Cơ quan CSĐT Công an huyện B biết và cử cán bộ đến tiếp nhận tang vật và tài liệu có liên quan của vụ trộm cắp tài sản trên để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 19/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã nhận bàn giao của Cơ quan CSĐT Công an huyện L 01 chiếc tivi kèm theo 01 điều khiển tivi.

Ngày 22/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục định giá đối với 01 bình ga, 01 máy bơm nước và 01 chiếc tivi đã bị trộm cắp của bà Trần Thị H. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 24/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: *“Trị giá của 01 bình ga có vỏ màu xanh đã qua sử dụng, nhãn hiệu Thăng Long, loại có khối lượng vỏ là 13,5 kg; 01 máy bơm nước đã qua sử dụng. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục không thu giữ được bình ga, máy bơm nước này; Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục không thể định giá được. Trị giá của 01 chiếc tivi đã qua sử dụng, nhãn hiệu Sony KD 55X7500H, màn hình 55 inch, số seri: 4004188, chiếc tivi không có chân (đế), gồm 01 điều khiển là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng)”*.

Tại Cáo trạng số 31/CT - VKS - SH ngày 29/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Dương Văn H về tội *“Trộm cắp tài sản”* được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 56, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Dương Văn H phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*. Xử phạt bị cáo H từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm 09 tháng tù của Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 30/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của 02 bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy thanh kim loại.

Tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Mặc dù bị cáo Dương Văn H khai nhận vào đêm ngày 24 rạng ngày 25/02/2021 bị cáo đã lấy trộm của bà Trần Thị H ở thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam 01 bình ga, 01 máy bơm, 01 tivi và điều khiển nhưng do không thu giữ và không định giá được trị giá bình ga, máy bơm vì vậy Hội đồng xét xử chỉ căn cứ vào trị giá chiếc tivi và điều khiển mà bị cáo trộm cắp để định tội đối với bị cáo.

Do ngày 03/02/2021 bị cáo Dương Văn H mới chấp hành xong hình phạt tù của Bản án số 50/2018/HS-ST ngày 30/10/2018 của TAND huyện L về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” vì vậy hành vi trộm cắp chiếc tivi nhãn hiệu Sony KD55X7500H màn hình 55inch trị giá 9.000.000 đồng vào đêm ngày 24 rạng ngày 25/02/2021 của bị cáo Dương Văn H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân. Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, cải sửa bản thân mà tiếp tục phạm tội do đó Hội đồng xét xử thấy phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt; Hội đồng xét xử đã xem xét đến thái độ ăn năn hối cải, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với thanh kim loại là vật không có giá trị do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc tivi và điều khiển bị cáo H trộm cắp, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã trả lại cho bà H là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bà Trần Thị H và ông Lê Tiến D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Tình tiết khác của vụ án: Đối với chiếc xe đạp mà H dùng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản nhà bà H, H khai đã bán cho một cửa hàng thu mua phế liệu nhưng không nhớ tên và địa chỉ cửa hàng. Đối với 01 bình ga và 01 máy bơm nước, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý những tài sản này.

Khi mua chiếc tivi và điều khiển của bị cáo H, ông Lê Tiến D không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với ông D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Dương Văn H **04** (bốn) năm tù. Tổng hợp hình phạt **03** (ba) năm **09** (chín) tháng tù của Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 30/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam. Buộc bị cáo Dương Văn H phải chấp hành hình phạt tù của 02 bản án là **07** (bảy) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (04/3/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Văn H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại là bà H biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn V, huyện L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)